

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Vui**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 17 – 5 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Kinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Thành Sơn

Ông Nguyễn Văn Tho

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Ngân Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Văn V; Tên gọi khác: không, Sinh ngày 10/9/1975; Nơi sinh: thành phố Hà Nội, Đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 09/12 Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không Giới tính: Nam, Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn T, sinh năm 1953 (chết); con bà: Doãn Thị L, sinh năm 1952 (chết). Anh em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm: 1973; nhỏ nhất sinh năm: 1980; vợ: Lê Thị Hồng L1; Con ruột có 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017, Tiền án: không. Tiền sự: không. Bị cáo Dương Văn V Bị bắt khởi tố ngày 16/02/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị T1 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại Bà Nguyễn Thị L2 – sinh năm 2000 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang

Ông Nguyễn Lê Thành

Ông Nguyễn Văn Quốc (cha ruột T2) (xin vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Đinh Thanh S (vắng mặt)

Đ chỉ: Số A, đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ

Bà Nguyễn Thị Như L3 – sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 01/01/2023, Dương Văn V điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-030.62 đi cùng trên xe là vợ tên Lê Thị Hồng L1, xe đang lưu thông theo hướng từ Cần Thơ đi Sóc Trăng, khi đến đoạn đường Q thuộc ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang, V điều khiển xe vượt xe gắn máy biển kiểm soát 95GA-007.88 đi cùng chiều phía trước do bà Nguyễn Thị T1 điều khiển chở theo cháu gái tên Trần Thị Trúc M, sinh năm 2021, nhưng không đảm bảo an toàn, nên dẫn đến xe ô tô va chạm với xe gắn máy, làm xe gắn máy và nạn nhân T1 ngã xuống lộ. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị T1 bị bánh sau bên phải của ô tô tải biển kiểm soát 65C-030.62 cán qua đầu gây chấn thương dẫn đến tử vong tại chỗ.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 10/23/TgT ngày 10/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh H thì nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị T1 là do chấn thương sọ não

Căn cứ kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Dương Văn V lúc 10 giờ 37 phút ngày 01/01/2023 là 0,000 mg/l.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện giao thông cùng với lời khai của những người có liên quan trong vụ án xác định được nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Dương Văn V khi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-030.62 vượt xe khác cùng chiều nhưng không đảm bảo an toàn, vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Đối với hai xe ô tô biển kiểm soát 65C-03062 và xe gắn máy 95GA- 00788. Ngày 16/2/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CSĐT trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 16/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Đinh Thanh S: 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu HINO, loại xe tải có mui màu trắng, biển kiểm soát 65C-030.62, đã qua sử dụng.

Ngày 17/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Như L3: 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu SAVI màu đen-trắng, biển kiểm soát 95GA-007.88, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu.

Tại Cáo trạng Số 23/CT-VKS-HCTA, ngày 14/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Dương Văn V về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết giảm nhẹ cho bị cáo.

Quá trình giải quyết, đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo V, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu do các bên đã thỏa thuận bồi thường xong.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo V. Sau khi phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ khác đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn V phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ đề nghị áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn V từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 03 năm đến 04 năm.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Dương Văn V đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho Nguyễn Thị L2 (đại diện hợp pháp của bị hại) với số tiền 200.000.000 đồng, chị L2 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã giải quyết xong, nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã được thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin vắng mặt, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy quá trình điều tra bị hại người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trên đã cung cấp lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị hại và công bố lời khai nếu cần thiết.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời thừa nhận này phù hợp với lời khai của người liên quan, các tình tiết, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết quả khám nghiệm tử thi, tang vật mà cơ quan điều tra thu giữ trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 01/01/2023, Dương Văn V điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-030.62 đi cùng trên xe là vợ tên Lê Thị Hồng L1, xe đang lưu thông theo hướng từ Cần Thơ đi Sóc Trăng, khi đến đoạn đường Q thuộc ấp P, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang, V điều khiển xe vượt xe gắn máy biển kiểm soát 95GA-007.88 đi cùng chiều phía trước do bà Nguyễn Thị T1 điều khiển chở theo cháu gái tên Trần Thị Trúc M, sinh năm 2021, nhưng không đảm bảo an toàn, nên dẫn đến xe ô tô va chạm với xe gắn máy, làm xe gắn máy và nạn nhân T1 ngã xuống lộ. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị T1 bị bánh sau bên phải của ô tô tải biển kiểm soát 65 C-030.62 cán qua đầu gây chấn thương dẫn đến tử vong tại chỗ.

Như vậy Dương Văn V điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-030.62 vượt xe khác không đảm bảo an toàn, vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây tai nạn giao thông làm 01 người chết, thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

Bị cáo thừa nhận lời khai của mình tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, không bị bức cung và cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan cho bị cáo.

Như vậy, Cáo trạng Số 23/CT-VKS-HCTA, ngày 14/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành ban hành truy tố bị cáo Dương Văn V về vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: bị cáo là người đã thành niên đủ năng lực nhận thức và chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ được pháp luật bảo

vệ.

[5] Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông do lỗi của bị cáo Dương Văn V điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-030.62 vượt xe khác không đảm bảo an toàn, vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

[6] Xét đề nghị của đại diện theo ủy quyền của bị hại trong hồ sơ vụ án có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định: *“Người thực hiện tội phạm nghiêm trọng do vô ý hoặc tội phạm ít nghiêm trọng gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc tài sản của người khác đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại được người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự”*. Tuy nhiên, tình hình tội phạm vi phạm quy định về tham gia giao thông trên địa bàn huyện C, tỉnh Hậu Giang nói riêng và cả nước nói chung đang diễn ra phổ biến. Mặc dù, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Làm chết một người và hư hỏng phương tiện. Nếu xem xét miễn hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của đại diện hợp pháp của bị hại sẽ tạo ra một tiền lệ xấu về ý thức chấp hành pháp luật về tham gia giao thông đường bộ của một bộ phận công dân. Trong trường hợp này, cần thiết xử lý hình sự đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo về ý thức chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ và phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực này nói chung nên không chấp nhận đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo của đại diện hợp pháp bị hại, nhưng đây được xem là một trong các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, được gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, gia đình bị cáo có người thân là người có công với cách mạng được xem là các tình tiết khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Xét bị cáo V không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu trên, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, được đại diện hợp pháp bị hại có yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, lỗi gây tai nạn là lỗi vô ý nên đủ điều kiện áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết 01/2022 sửa đổi bổ sung Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, cho bị cáo hưởng án treo có thời gian thử thách mà không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong theo yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại số tiền là 200.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ban hành quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu xong, nên không xem xét.

Từ những phân tích nêu trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều khoản áp dụng và hình phạt là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 01/2022 sửa đổi bổ sung Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1/Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn V phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn V (01) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn V cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang là nơi cư trú của bị cáo giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 08/QĐ-CSĐT-ĐTTH trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên không xem xét.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Các bên đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong nên không yêu cầu.

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Dương Văn V phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: bị cáo Dương Văn V, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an huyện Châu Thành;
- CC THA DS h.Châu Thành;
- VKSND h.Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Kính